

Số: 373/2018/QĐST-HNGĐ *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 62/2018/TLST-HNGĐ ngày 22/02/2018 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà T, sinh năm 1989

HKTT: tỉnh Tuyên Quang.

Cư trú: Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông P, sinh năm 1983

Quốc tịch: Australia

Địa chỉ: Singapore.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 82, 83, 84, 116, 117 và 127 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà T và ông P

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về việc nuôi con: Giao trẻ C, sinh ngày 29/10/2015 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông P sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu

đồng). Ông P sẽ giao số tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên cho bà T vào ngày đầu hàng tháng, bắt đầu từ tháng 4 năm 2018 cho đến khi con thành niên.

Ông P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Điều 82, 83, 84, Điều 116, 117 Luật hôn nhân gia đình 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản: Không có.

- Về nợ: Không có.

- Về án phí án phí dân sự sơ thẩm: Bà T tự nguyện chịu án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0048793, ngày 02/02/2018 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho bà T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Ông P phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT (20).

THẨM PHÁN

Quách Thanh Bình